

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 106/2018/HSST

Ngày: 21/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Thanh Hương

Ông Hoàng Văn Bình

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Giang, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2018/QĐXXST-HS ngày 06/9/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh năm 1978. Tại Ninh Bình. Nơi cư trú: Số nhà 90, đường D, phố Trung Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 3/12. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Hữu T1 và bà Đoàn Thị H. Vợ: Cù Thị L, con có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Lịch sử bản thân: Tại bản án số 36/2008/HSST ngày 14/4/2008 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/5/2018 đến ngày 22/5/2018 chuyển tạm giam đến nay tại trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn S và ông Vũ Ngọc H, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1962, trú tại: Phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Bà Đỗ Thị H2, sinh năm 1987, trú tại: Phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là người nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 15/5/2018 T ra trước cổng nhà đứng thì gặp một người đàn ông cũng là người nghiện mà T quen từ trước đó nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Người này rủ T đi mua ma túy về cùng sử dụng, T nói không có tiền thì anh ta bảo chỉ cần chở anh ta đi mua ma túy là được. T đồng ý rồi đi vào nhà lấy xe mô tô biển kiểm soát 35N1 - 209.03 ra đưa cho người đàn ông đó điều khiển chở T đến ngõ 688 đường Nguyễn Công Trứ, phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình thì dừng xe và bảo T đứng ngoài trông xe còn anh ta vào trong ngõ mua ma túy. Khoảng 10 phút sau anh ta quay lại đưa cho T 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (0,5x1) cm bên trong có hai gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, trong cùng đều chứa chất bột dạng cục màu trắng rồi bảo T đứng chờ để anh ta đi mua xilanh và nước cất về cùng nhau sử dụng. T cầm ma túy ở tay trái và ngồi trên xe mô tô chờ đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội, T đã tự giác giao nộp số ma túy đang cầm ở tay trái cho tổ công tác và khai nhận đó là hêrôin của một người đàn ông không rõ tên tuổi vừa đưa cho T cầm để cùng sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35N1-209.03. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma túy trên và đưa T cùng tang vật, mời người làm chứng về trụ sở Công an phường Ninh Sơn lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú.

Tiến hành cân xác định trọng lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu T, kết quả: gói thứ nhất có trọng lượng 0,130 gam ký hiệu M1; gói thứ hai có trọng lượng 0,115 gam ký hiệu M2. Gửi các mẫu M1, M2 để giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 92/KLGD-PC54-MT ngày 17/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1231 gam; M2 có khối lượng 0,1155 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định là 0,2386 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”. Như vậy trọng lượng Heroine thu giữ của Nguyễn Hữu T là 0,2386 gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định là 0,0707 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1; 0,0565 gam chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định M2 và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Nguyễn Hữu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 30/7/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 13 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/5/2018. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T được hoàn lại sau khi giám định cùng vỏ bao giấy gói ban đầu. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do thuộc hộ cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Nguyễn Hữu T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú, thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt xét xử ở mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn là hộ cận nghèo nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo T nhất trí với bài bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 19 giờ 30 phút ngày 15/5/2018, tại khu vực ngõ 688, đường Nguyễn Công Trứ, phố Bích Đào, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, Nguyễn Hữu T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,2386gam Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, biên bản niêm phong và mở niêm phong vật chứng; kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người nghiện, có lịch sử bản thân bị kết án tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội do vậy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly với xã hội một thời gian để có điều kiện

cải tạo thành công dân có ích cho xã hội và cùng nhằm để giáo dục pháp luật và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xét thấy trước khi bị Cơ quan Công an phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy mà bị cáo đã cất giữ thể hiện bị cáo đã tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây các là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích vụ lợi. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ người đàn ông đi mua ma túy cùng với bị cáo và không biết mua ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra không an thành phố Ninh Bình không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 35N1-209.03 thu giữ của Nguyễn Hữu T, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của anh Trương Quyết Tiến sinh năm 1976, trú tại thôn Xanh, xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, là em rể của T. Ngày 15/5/2018 anh Tiến không biết việc T sử dụng xe đi để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho anh Tiến là chủ sở hữu là phù hợp.

[3]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu.

[4]. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do là hộ cận nghèo.

[5]. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

[6]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**". Xử phạt Nguyễn Hữu T 13 (*mười ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/5/2018.

2. **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Nguyễn Hữu T được hoàn lại sau khi giám định cùng giấy gói ban đầu.

(Các vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2018 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu T;

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo (01 bản); người bào chữa.
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

